

# Khu Đề xuất BTTN Ngọc Sơn

**Tên khác:**

Ngọc Sơn-Tự Do

**Tỉnh:**

Hoà Bình

**Diện tích:**

10.000 ha

**Toạ độ:**

20°21' - 20°30' N, 105°15' - 105°29' E

**Vùng sinh thái nông nghiệp:**

Tây Bắc

**Có quyết định của Chính phủ:**

Chưa

**Đã thành lập Ban Quản lý:**

Chưa thành lập

**Đã được xây dựng kế hoạch đầu tư:**

Chưa

**Đáp ứng các tiêu chí của VCF:**

A, B

**Đáp ứng các tiêu chí xã hội:**

Không

**Báo cáo đánh giá nhu cầu bảo tồn:**

Không

**Kế hoạch quản lý:**

Không

**Đánh giá công cụ theo dõi:**

Không

**Có bản đồ vùng:**

Không

## Lịch sử hình thành

Ngọc Sơn không có trong các quyết định của Chính phủ về hệ thống rừng đặc dụng quốc gia và cũng không có trong danh lục các khu rừng đặc dụng Việt Nam đến năm 2010 do Cục Kiểm lâm - Bộ NN&PTNT xây dựng (Cục Kiểm lâm, 2003). Tuy nhiên Ủy ban Nhân dân tỉnh Hoà Bình đề xuất thành lập khu bảo tồn thiên nhiên tại Ngọc Sơn vào năm 1996 với diện tích 10.000 ha (Bộ NN&PTNT, 1997). Mặc dù vậy, đến nay dự án đầu tư chưa được xây dựng cũng như chưa thành lập Ban quản lý. Sắp tới kế hoạch đầu tư sẽ được xây dựng tại khu vực, đây là một phần trong khuôn khổ dự án *Bảo tồn cảnh quan vùng núi đá vôi Pù Luông-Cúc Phương* hiện đang được tiến hành tại khu vực.

## Địa hình và thủy văn

Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Ngọc Sơn thuộc các xã Ngọc Sơn và Tự Do, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình. Khu vực này nằm ở sườn đông bắc của dãy núi đá vôi kéo dài theo hướng tây bắc từ VQG Cúc Phương đến biên giới Việt-Lào. Về mặt địa lý khu đề xuất bảo tồn mang đặc điểm của vùng núi đá vôi, có địa hình dốc và gồ ghề. Giữa các dãy núi đá vôi có một vài thung lũng bằng phẳng chạy theo hướng tây bắc đông nam.

Ranh giới chính xác của khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Ngọc Sơn vẫn chưa được xác định chính xác. Độ

cao phân bố từ 100 - 1.065 m, độ cao trung bình của các đỉnh núi đá vôi vào khoảng 600 m. Hệ thống thủy văn phức tạp, khu vực được cung cấp nước bởi phụ lưu của sông Bưởi, sau đó đổ vào sông Mã, cuối cùng đổ ra biển Đông ở khu vực gần Thành phố Thanh Hoá.

## Đa dạng sinh học

Điều tra chi tiết đa dạng sinh học trong vùng chưa được thực hiện nên có rất ít thông tin về giá trị đa dạng sinh học của Ngọc Sơn. Số liệu phân tích từ ảnh vệ tinh năm 1995 cho thấy rằng khu vực này vẫn còn bao phủ bởi thảm rừng rộng lớn trên núi đá vôi, có thể do địa hình của vùng núi đá vôi không thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, trong các thung lũng có địa hình bằng phẳng đã có dân sinh sống, và rừng đã bị chặt phá để sản xuất nông nghiệp.

Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Ngọc Sơn ở gần VQG Cúc Phương và Khu Đề xuất BTTN Pù Luông, nên có thể hy vọng rằng khu hệ động thực vật ở đây giống với 2 khu trên.

Ngọc Sơn cũng đã ghi nhận sự có mặt của quần thể Voọc quần đùi trắng *Trachypithecus delacouri*, là loài đặc hữu của Việt Nam và đang bị đe dọa tuyệt chủng toàn cầu (Lương Văn Hào, 1999). Loài này cũng được ghi nhận trong nhiều vùng có sinh cảnh tương tự ở các vùng lân cận thuộc: Khu Đề xuất BTTN Pù Luông ở phía tây (Baker, 1999), huyện Bá Thước ở phía nam (Ngô Văn Trí, 1999), và VQG Cúc Phương ở phía

đông nam (Ratajszczak, 1988). Vì vậy, có thể quần thể loài này tại Ngọc Sơn có ý nghĩa quan trọng trong công tác bảo tồn cảnh quan ban đầu của loài linh trưởng quý hiếm này.

Ngọc Sơn là mắt xích quan trọng trong một tổ hợp các khu đề xuất bảo vệ, trải dài từ VQG Cúc Phương đến biên giới Việt Lào. Điều này cho thấy, các khu vực rừng chuyển tiếp có thể được bảo vệ cũng như các hành lang sinh cảnh sẽ được tái thiết lập tại các khu vực rừng đã bị tàn phá. Ngọc Sơn là nơi có thể tồn tại các cảnh quan tự nhiên nguyên sơ nhất tại Việt Nam.

### Các vấn đề về bảo tồn

Chi cục Kiểm lâm Hoà Bình (2000) cho rằng việc khai thác gỗ và thu hái các sản phẩm phi gỗ có thể là đe dọa chính đối với đa dạng sinh học của khu đề xuất bảo tồn này. Trong vùng đệm, chặt phá rừng do tập quán sản xuất du canh và cháy rừng cũng làm tăng thêm sự đe dọa. Đối với rừng và đa dạng sinh học việc khai thác gỗ trong khu bảo tồn để sử dụng ở địa phương như xây dựng nhà vẫn đang diễn ra. Nhiều nơi đã và đang khai thác đá vôi cũng đe dọa đối với đa dạng sinh học của vùng Ngọc Sơn (O. Maxwell, 2000).

### Các giá trị khác

Chưa có thông tin.

### Các dự án có liên quan

Phối hợp với các cơ quan trong nước, FFI - Chương trình Việt Nam đang triển khai dự án cỡ vừa *Bảo tồn cảnh quan núi đá vôi Pù Luông - Cúc Phương* do Ngân hàng Thế giới/GEF tài trợ. Mục tiêu của dự án là nhằm bảo vệ vùng núi đá vôi Pù Luông - Cúc Phương cũng như các loài hoang dã tại khu vực thông qua việc thành lập một khu bảo vệ mới, tăng cường, củng cố hệ thống bảo vệ hiện có, xây dựng, nâng cao năng lực các đơn vị có liên quan nhằm cải thiện tình trạng bảo tồn loài Voọc quần đùi trắng. Dự án cũng lôi cuốn sự ủng hộ của cộng đồng địa phương trong việc bảo tồn khu vực núi đá vôi. Ngọc Sơn là nơi tập trung chính về mặt địa lý của dự án, công việc sẽ được thực hiện trong 3 năm, bắt đầu từ năm 2002.

Hàng loạt các hoạt động bổ sung cho dự án này cũng đang được triển khai tại khu vực Ngọc Sơn với sự tài trợ của Quỹ hợp tác Quốc tế Tây Ban Nha trong khuôn khổ dự án *Phát triển du lịch sinh thái và cộng đồng quản lý tại Pù Luông-Cúc Phương*. Dự án này đang được FUNDESO thực hiện với sự phối hợp với FFI chương trình Việt Nam và Cục Kiểm lâm. Mục tiêu của dự án là nhằm xóa đói, giảm nghèo, bổ sung nguồn lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội tương quan với công tác bảo tồn tài nguyên thiên nhiên, đa dạng sinh học tại các xã được lựa chọn trong khu vực. Dự án được tiến hành trong 2 năm, bắt đầu từ năm 2002.

### Đánh giá nhu cầu bảo tồn

Nhu cầu bảo tồn chưa được đánh giá.

### Kế hoạch quản lý

Khu vực chưa xây dựng được kế hoạch quản lý.

### Sự phù hợp với các tiêu chí VCF

Ngọc Sơn hiện không phù hợp để nhận tài trợ VCF do chưa có các biện pháp quản lý, bảo vệ thích hợp.

| Tiêu chí         | Sự phù hợp                      |
|------------------|---------------------------------|
| A <sub>I</sub>   | NA1- Vùng núi đá bắc Đông Dương |
| A <sub>II</sub>  |                                 |
| B <sub>I</sub>   | Đề xuất rừng đặc dụng           |
| B <sub>II</sub>  | Bảo tồn thiên nhiên             |
| B <sub>III</sub> | Thuộc sự quản lý của UBND tỉnh  |
| C <sub>I</sub>   |                                 |
| C <sub>II</sub>  |                                 |

### Thể hiện các nhu cầu xã hội

Chưa có báo cáo thể hiện nhu cầu xã hội.

| Tiêu chí | Sự phù hợp |
|----------|------------|
| A        |            |
| B        |            |
| C        |            |
| D        |            |

### Tài liệu tham khảo

Baker, L. R. (1999) Survey of the Delacour's Langur for the Frankfurt Zoological Society and the Endangered Primate Rescue Centre. Unpublished report to the Frankfurt Zoological Society and the Endangered Primate Rescue Centre.

Luong Van Hao (1999) "Survey of the distribution of Delacour's Langur in Hoa Binh province, June 1999". Unpublished report to the Endangered Primate Rescue Centre. In Vietnamese.

Ngo Van Tri (1999) Preliminary assessment on the mammal in Tuong limestone mountain complex, Ba Thuoc district, Thanh Hoa province. Unpublished report to Fauna and Flora International-Indochina Programme.

Ratajszczak, R. (1988) Notes on the current status and conservation of primates in Vietnam. *Primate Conservation* 9: 134-136.

